

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung về học phần

1.1. Mã học phần: 1010494	1.2. Tên học phần: Tiếng Anh cơ bản 2
1.3. Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Anh	1.4. Tên tiếng Anh: Basic English 2
1.5. Số tín chỉ:	04
1.6. Phân bổ thời gian:	
- Lý thuyết:	20 tiết
- Bài tập và thảo luận nhóm:	40 tiết
- Tự học	120 giờ
1.7. Các giảng viên phụ trách học phần:	
- Giảng viên phụ trách chính	TS. Lương Thị Lý
- Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:	ThS. Trần San Đào ThS. Nguyễn Thị Ngọc Vân
1.8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không có
- Học phần học trước:	Không có/Không yêu cầu
1.9. Đơn vị phụ trách học phần:	Bộ môn Tiếng Anh không chuyên
1.10. Ngành đào tạo:	Tài chính – Ngân hàng

2. Mục tiêu học phần

2.1. Mục tiêu chung

Học phần cung cấp kiến thức nền về xã hội, khoa học đời sống, văn hóa, kinh doanh, thiên văn, công nghệ, tâm lý, môi trường, giáo dục, y học, thiết kế, kinh doanh, địa chất, sức khỏe và dinh dưỡng, kỹ năng nghe, nói, đọc, viết tiếng Anh cơ bản, vốn từ vựng phong phú về các chủ đề khác nhau giúp sinh viên có thể vận dụng vào việc học tập, công việc liên quan đến đọc hiểu, nghe hiểu các tài liệu khác nhau. Đồng thời sinh viên biết rút ra ý chính và gắn kết các ý trong bài đọc viết, nghe, nói, và sử dụng từ điển thành thạo để tìm các từ mới trong bài đọc, viết, nghe, nói, có khả năng vận dụng linh hoạt những thủ thuật đọc, viết, nghe, nói để xác định những thông tin cần thiết trong bài đọc, nghe, nói và để dự đoán nội dung và ý nghĩa của bài, truyền đạt thông tin qua các hoạt động nói, viết. Bên cạnh đó, sinh viên sẽ được phát triển tư duy logic, kỹ năng làm việc cá nhân, theo cặp, nhóm, phát huy thái độ tích cực, chủ động để đáp ứng tốt hơn cho việc học tập và công việc sau khi tốt nghiệp.

2.2. Mục tiêu học phần cụ thể

2.2.1. Về kiến thức:

- Vận dụng kiến thức nền về các chủ đề xã hội, khoa học đời sống, văn hóa, kinh doanh, thiên văn, công nghệ, tâm lý, môi trường, giáo dục, y học, thiết kế, kinh doanh, địa chất, sức khỏe và dinh dưỡng được cung cấp qua bài giảng, từ vựng được cung cấp qua bài giảng, tự học và sử dụng tự điền để giải quyết các dạng bài tập đọc, nghe, nói, viết ở mức độ tiền trung cấp (pre-intermediate/ A2/ bậc 2/3 khung năng lực ngoại ngữ quốc gia).

- Vận dụng được các chiến lược đọc hiểu, nghe hiểu cơ bản và các từ vựng theo chủ đề để đọc và nghe hiểu các bài đọc và nghe về các chủ điểm quen thuộc liên quan đến cuộc sống hàng ngày như công việc, sự kiện đang diễn ra trong cuộc sống. Nêu được ý chính, ý phụ của bài nghe, nói, đọc, viết và hàm ý của tác giả để dự đoán nội dung và ý nghĩa của bài đọc và nghe, để truyền đạt thông tin khi nói và viết. Sắp xếp ý tưởng một cách hợp lý, bảo đảm tính nhất quán, chính xác khi nghe, nói, đọc, viết. Liên kết các ý tưởng trong câu khi nghe, nói, đọc, viết.

- Sử dụng được những từ vựng có liên quan đến các chủ đề xã hội, văn hóa, kinh doanh, thiên văn, công nghệ, tâm lý, môi trường, giáo dục, y học, thiết kế, kinh doanh, địa chất, sức khỏe và dinh dưỡng và mẫu câu nói, viết liên quan đến ứng xử, giao tiếp hàng ngày như: cho lời khuyên và đề nghị, khuyến khích giao tiếp, chuyển đề tài, đồng ý và bất đồng, giải thích, quản lý câu hỏi, kể chuyện, yêu cầu lập lại và làm rõ ý trong các tình huống giao tiếp để nói về các chủ điểm quen thuộc liên quan đến cuộc sống hàng ngày như công việc, sự kiện đang diễn ra trong cuộc sống.

2.2.2. Về kỹ năng:

- Đọc nhanh, ghi chú ý chính, ý phụ của bài đọc, hàm ý của tác giả để dự đoán nội dung và ý nghĩa của bài đọc và truyền đạt thông tin khi nói hoặc viết.

- Nghe tập trung (focus listening), ghi chú ý chính, ý phụ của bài đọc, hàm ý của tác giả để dự đoán nội dung và ý nghĩa của bài đọc và truyền đạt thông tin khi nói hoặc viết.

- Ghi chú và truyền đạt thông tin qua các loại hình nói, viết khác nhau ở mức độ nâng cao.

- Phán đoán tình huống đọc, nghe hiểu và diễn giải lại nội dung một cách chính xác qua hoạt động nói và viết. Viết câu phức tạp, viết câu hoàn chỉnh, tóm tắt.

- Làm việc cá nhân và nhóm, sử dụng kỹ năng giao tiếp, tư duy logic và giải quyết vấn đề.

2.2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Xây dựng tác phong chuyên nghiệp trong học tập và cuộc sống.

- Rèn luyện thái độ học tập và sống tích cực, tự tin, biết tự điều chỉnh bản thân mình thích nghi với mọi hoàn cảnh; trung thực, khiêm tốn, thân thiện với mọi người.

- Rèn luyện kỹ năng nghe, nói, đọc, viết trên lớp và tự học ở nhà.

- Nhận thức được tầm quan trọng của môn học, mục đích ứng dụng của môn học tiếng Anh này trong việc học tập các môn học khác trong chương trình đào tạo và trong công việc sau khi tốt nghiệp.

- Phát huy tối đa khả năng sáng tạo khi thực hiện các hoạt động trên lớp cũng như ở nhà.

- Tạo thói quen tự tin, ý thức tự học, tự nghiên cứu và học tập suốt đời.

3. Chuẩn đầu ra của học phần:

Bảng 3.1. Chuẩn đầu ra (CDR) của học phần

Sau khi học xong học phần, sinh viên có khả năng:

Ký hiệu	Nội dung CDR HP (CLO)
CDR HP	

CLO1	<ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được các chiến lược đọc hiểu, nghe hiểu cơ bản và các từ vựng theo chủ đề để đọc và nghe hiểu các bài đọc và nghe về các chủ đề khác nhau liên quan đến xã hội, khoa học đời sống, văn hóa, kinh doanh, thiên văn, công nghệ, tâm lý, môi trường, giáo dục, y học, thiết kế, kinh doanh, địa chất, sức khỏe và dinh dưỡng. - Sử dụng được những từ vựng trong các tình huống giao tiếp để nói và viết về các chủ đề quen thuộc liên quan đến cuộc sống hàng ngày như công việc, sự kiện đang diễn ra trong cuộc sống. - Sắp xếp ý tưởng một cách hợp lý, bảo đảm tính nhất quán, chính xác khi nghe, nói, đọc, viết. Liên kết các ý tưởng trong câu khi nghe, nói, đọc, viết. - Nêu được ý chính, ý phụ của bài nghe, nói, đọc, viết và hàm ý của tác giả để dự đoán nội dung và ý nghĩa của bài đọc và nghe, để truyền đạt thông tin khi nói và viết.
CLO2	<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được các dạng câu hỏi trong bài đọc hiểu, nghe hiểu, viết và nói để chọn lựa phương án phù hợp. - Vận dụng kiến thức nền được cung cấp qua bài giảng, từ vựng được cung cấp qua bài giảng, tự học và tự điển để giải quyết các dạng bài tập đọc, nghe, nói, viết ở mức độ tiền trung cấp (pre-intermediate/A2/ bậc 2/3 khung năng lực ngoại ngữ quốc gia). - Vận dụng các cấu trúc văn phạm, từ vựng, mẫu câu nói, cụm thành ngữ đã học vào những tình huống thích hợp khi giao tiếp bằng lời nói và văn bản trong các tình huống trong giao tiếp xã hội thông thường và môi trường học tập.
CLO3	Tổng hợp lại được các câu hỏi sử dụng cùng một chiến lược trong các bài nghe, nói, đọc, viết tương ứng với chủ đề được giao.
CLO4	Tự chọn được các tài liệu đọc, nghe, viết, nói mở rộng để tự học và cải thiện kỹ năng nghe, nói, đọc, viết tiếng Anh.
CLO5	Có khả năng giải quyết vấn đề, sử dụng kỹ năng giao tiếp, tư duy logic trong một số tình huống thực tế.
CLO6	Có khả năng làm việc cá nhân và theo nhóm.

4. Mối liên hệ giữa CDR HP (CLO) với CDR CTĐT (PLO)

Mức độ đóng góp của CLO vào PLO được xác định cụ thể:

L (Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

Chú thích: H - Cao, M - Vừa, L - Thấp - phụ thuộc vào mức hỗ trợ của CLO đối với PLO ở mức bắt đầu (L) hoặc mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế, ...(mức M) hay mức thuần thục (H))

Bảng 4.1. Mối liên hệ của CDR HP (CLO) đến CDR của CTĐT (PLO)

	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11
CLO1			H					M	L		
CLO2			H					M	L		
CLO3			H					M	L		
CLO4			H					H	L		

CLO5			H			M		M	L		
CLO6			H			M			L		
Tổng hợp HP			H			M		H	L		

5. Đánh giá học phần:

a. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá của học phần

Bảng 5.1. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của sinh viên ở học phần

Đánh giá	Trọng số	Nội dung, hình thức đánh giá	Trọng số con	Phương pháp đánh giá	Liên quan đến CDR nào ở bảng 4.1	Hướng dẫn phương pháp đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1. Điểm giữa học kỳ (Trung bình cộng của điểm chuyên cần, các lần kiểm tra thường xuyên và tự học) 50%		Chuyên cần - Tham dự đầy đủ 100% số tiết của học phần	10%			
		Kiểm tra thường xuyên lần 1 (Tuần 5): 1 bài kiểm tra (trắc nghiệm khách quan và tự luận) trên lớp kỹ năng nghe (15-20 phút) và viết (30 – 45 phút). Làm bài cá nhân. Các bài tập nghe, viết tương ứng chiến lược và từ vựng theo chủ đề của Unit 1,2.	10%		CLO 1 CLO 2	
		Kiểm tra thường xuyên lần 2 (Tuần 10) -1 bài kiểm tra trên lớp kỹ năng nói (3-5 phút /cặp sinh viên phút) Các bài tập nói, tương ứng chiến lược và từ vựng theo chủ đề của Unit 1, 2, 3, 4	10%		CLO 1 CLO 2	

		<p>Kiểm tra thường xuyên lần 3 (Tuần 14)</p> <p>1 bài kiểm tra (trắc nghiệm khách quan và tự luận) trên lớp kỹ năng nghe (15-20 phút) và đọc (45 – 60 phút). Làm bài cá nhân</p> <p>Các bài tập đọc, nghe tương ứng chiến lược và từ vựng theo chủ đề của Unit 1, 2, 3, 4,5</p>	10%		<p>CLO 1</p> <p>CLO 2</p>	
		<p>Kiểm tra hoạt động tự học (Tuần 13)</p> <p>Hoàn tất các bài tập được giao → 10%</p> <ul style="list-style-type: none"> - không làm 1 bài → 8% - không làm 2 bài → 5% - không làm 3 bài → 2% - không làm 4 bài → 0%) <p>Sinh viên làm việc theo nhóm thảo luận, chọn lựa và tổ hợp lại được các câu hỏi sử dụng cùng 1 chiến lược trong 5 bài đọc hiểu tương ứng (phần critical thinking). Sau khi đã nhận được phản hồi của giảng viên thì chuyển cho các nhóm khác chọn phương án trả lời phù hợp.</p> <p>Bài tập lớn: Sinh viên làm việc cá nhân, chọn tài liệu nghe, nói, đọc, viết mở rộng và làm bài tập của GV giao.</p>	10%		<p>CLO 2</p> <p>CLO 3</p> <p>CLO 4</p> <p>CLO 5</p> <p>CLO 6</p>	
Đánh giá cuối kỳ	50%	<p>Bài kiểm tra cuối kỳ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài thi tự luận và trắc nghiệm khách quan 90 phút bao gồm kỹ năng đọc hiểu (60 phút) và nghe hiểu (30 phút). Làm bài cá nhân 			<p>CLO 1</p> <p>CLO 2</p>	

b. Chính sách đối với học phần

b.1. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Đến lớp đúng giờ và tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết và thực hành.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập cá nhân, cặp, nhóm trong lớp và ở nhà.
- Tham dự đầy đủ các buổi kiểm tra trong quá trình học và kiểm tra kết thúc học kỳ.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.
- Nghiên cứu trước bài học theo nội dung do giảng viên yêu cầu

b.2. Cách tính điểm

- Điểm chuyên cần:
 - + Tham dự đầy đủ : 10 điểm
 - + Vắng 2 buổi : 5 điểm
 - + Vắng 3 buổi : 0 điểm
 - + Vắng có phép: trừ điểm theo từng trường hợp cụ thể
- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến 0.5.
- Điểm đánh giá học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân.

6. Kế hoạch và nội dung giảng dạy học phần

Bảng 6.1. Kế hoạch và nội dung giảng dạy của học phần

Tuần/Tiết	Nội dung	Số tiết (LT/TH /TT)	CDR của bài học	Liên quan đến CDR	Phương pháp giảng dạy đạt CDR	Hoạt động học của sinh viên	Tên bài đánh giá (ở cột 3 bảng 5.1)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1 4 tiết	Giới thiệu môn học <i>(nội dung học, hướng dẫn phương pháp học tập trên lớp và tự học, quy định việc học tập trên lớp và tự học ngoài lớp, thời gian dự kiến cho các bài kiểm tra thường xuyên và kiểm tra cuối học phần và hình thức kiểm tra, đánh giá)</i> UNIT 1. NOURISHMENT	(1LT + 3TH)	- Vận dụng được các chiến lược đọc hiểu, nghe hiểu cơ bản và các từ vựng theo chủ đề để đọc và nghe hiểu các bài đọc và nghe về chủ đề Nourishment liên quan đến ẩm thực, dinh dưỡng trong đời sống - Sử dụng được những từ vựng	CLO 1	- Thuyết giảng - Hướng dẫn sinh viên làm việc theo cá nhân, cặp, nhóm. - Hướng dẫn sinh viên làm bài tập, rèn luyện các kỹ năng	- Nghe giảng, ghi chú - Trả lời câu hỏi - Suy nghĩ và chia sẻ từng cặp - Thảo luận cặp, nhóm theo nội dung yêu	

	<p>-Reading 1: Food as communication</p> <p>Vocabulary preview</p> <p>- Writing: Describing a special dish in your country</p> <p>Writing skill: Using compound sentences</p> <p>Grammar</p> <p>- Listening 1 : Brain food</p> <p>Vocabulary preview</p> <p>- Speaking: Offering advice to new students</p> <p>Speaking skill: Offering advice and suggestions</p>		<p>trong các tình huống giao tiếp để nói và viết về các chủ điểm liên quan đến ẩm thực, dinh dưỡng trong đời sống</p> <p>- Phân tích được các dạng câu hỏi trong bài đọc hiểu, nghe hiểu, viết và nói để chọn lựa phương án phù hợp.</p> <p>- Vận dụng kiến thức nền được cung cấp qua bài giảng, từ vựng được cung cấp qua bài giảng, tự học và tự điển để giải quyết các dạng bài tập đọc, nghe, nói, viết ở mức độ tiền trung cấp.</p> <p>- Vận dụng các cấu trúc văn phạm, từ vựng, mẫu câu nói, cụm thành ngữ đã học vào những tình huống thích hợp khi giao tiếp bằng lời nói và văn bản trong các tình huống trong giao tiếp xã hội thông thường và môi trường học tập.</p>	CLO 2	<p>nghe nói, đọc, viết.</p> <p>- Yêu cầu sinh viên nhắc lại nội dung bài học hoặc lên bảng ghi lại ý chính</p> <p>- Sửa bài tập</p>	<p>câu của bài học</p> <p>- Làm bài tập</p> <p>- Nghiên cứu:</p> <p>+ Tài liệu [1]: nội dung từ trang 7-15</p> <p>+ Tài liệu [2]: nội dung từ trang 7-15</p> <p>- Tra cứu các từ mới, cấu trúc câu và rèn luyện kỹ năng đọc nhanh để lấy thông tin, nghe tập trung để lấy thông tin, nói để truyền đạt thông tin</p> <p>- Làm trước các bài tập từ vựng và các điểm văn phạm quan trọng</p>	
2 4 tiết	UNIT 1. NOURISHMENT(cont)	(ILT + 3TH)	<p>- Vận dụng được các chiến lược đọc hiểu, nghe hiểu cơ</p>	CLO1	- Thuyết giảng	- Nghe giảng, ghi chú	

	<p>-Reading 2: Farms of the future</p> <p>- Writing: Writing task</p> <p>Grammar: Modals</p> <p>- Listening 2: Emotional nourishment</p> <p>- Speaking: Speaking Task</p>		<p>bản và các từ vựng theo chủ đề để đọc và nghe hiểu các bài đọc và nghe về chủ đề Nourishment liên quan đến ẩm thực, dinh dưỡng trong đời sống.</p> <p>- Sử dụng được những từ vựng trong các tình huống giao tiếp để nói và viết về các chủ điểm liên quan đến ẩm thực, dinh dưỡng trong đời sống</p> <p>- Phân tích được các dạng câu hỏi trong bài đọc hiểu, nghe hiểu, viết và nói để chọn lựa phương án phù hợp.</p> <p>- Vận dụng kiến thức nền được cung cấp qua bài giảng, từ vựng được cung cấp qua bài giảng, tự học và tự điển để giải quyết các dạng bài tập đọc, nghe, nói, viết ở mức độ tiên trung cấp.</p> <p>- Vận dụng các cấu trúc văn phạm, từ vựng, mẫu câu nói, cụm thành ngữ đã học vào những tình huống thích hợp khi giao tiếp bằng lời nói và văn bản</p>	<p>CLO 2</p>	<p>- Hướng dẫn sinh viên làm việc theo cá nhân, cặp, nhóm.</p> <p>- Hướng dẫn sinh viên làm bài tập, rèn luyện các kỹ năng nghe nói, đọc, viết.</p> <p>- Yêu cầu sinh viên nhắc lại nội dung bài học hoặc lên bảng ghi lại ý chính</p> <p>- Sửa bài tập</p>	<p>- Trả lời câu hỏi</p> <p>- Suy nghĩ và chia sẻ từng cặp</p> <p>- Thảo luận cặp, nhóm theo nội dung yêu cầu của bài học</p> <p>- Làm bài tập</p> <p>- Ôn tập lại và học từ vựng các bài đã học.</p> <p>- Nghiên cứu trước</p> <p>+ Tài liệu [1]: nội dung từ trang 17-26</p> <p>+Tài liệu [2]: nội dung từ trang 17-26</p> <p>- Tra cứu các từ mới, cấu trúc câu và rèn luyện kỹ năng đọc nhanh để lấy thông tin, nghe tập trung để lấy thông tin, nói để truyền đạt thông tin</p> <p>- Làm trước các bài tập từ vựng và các</p>	
--	--	--	---	---------------------	---	--	--

			trong các tình huống trong giao tiếp xã hội thông thường và môi trường học tập.			điểm văn phạm quan trọng	
3 (1LT + 3TH)	UNIT 2. COMMUNITY -Reading 1: Living by the rules Vocabulary preview - Writing: Describing your community's rules Writing skill: Brainstorming: organizing your ideas in a chart - Listening 1: Community service Vocabulary preview - Speaking: Dicussing community service Speaking skill: Encouraging Communication	(1LT + 3TH)	<ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được các chiến lược đọc hiểu, nghe hiểu cơ bản và các từ vựng theo chủ đề để đọc và nghe hiểu các bài đọc và nghe về chủ đề Community - Sử dụng được những từ vựng trong các tình huống giao tiếp để nói và viết về các chủ điểm liên quan, quy định, dịch vụ trong cuộc sống - Phân tích được các dạng câu hỏi trong bài đọc hiểu, nghe hiểu, viết và nói để chọn lựa phương án phù hợp. - Vận dụng kiến thức nền được cung cấp qua bài giảng, từ vựng được cung cấp qua bài giảng, tự học và tự diễn để giải quyết các dạng bài tập đọc, nghe, nói, viết ở mức độ tiền trung cấp. - Vận dụng các cấu trúc văn phạm, từ vựng, mẫu câu nói, 	CLO 1	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết giảng - Hướng dẫn sinh viên làm việc theo cá nhân, cặp, nhóm. - Hướng dẫn sinh viên làm bài tập, rèn luyện các kỹ năng nghe nói, đọc, viết. - Yêu cầu sinh viên nhắc lại nội dung bài học hoặc lên bảng ghi lại ý chính - Sửa bài tập 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe giảng, ghi chú - Trả lời câu hỏi - Suy nghĩ và chia sẻ từng cặp - Thảo luận cặp, nhóm theo nội dung yêu cầu của bài học - Làm bài tập - Ôn tập lại và học từ vựng các bài đã học. - Nghiên cứu trước + Tài liệu [1]: nội dung từ trang 17-26 +Tài liệu [2]: nội dung từ trang 17-26 - Tra cứu các từ mới, cấu trúc câu và rèn luyện kỹ năng đọc nhanh để lấy 	

			<p>cụm thành ngữ đã học vào những tình huống thích hợp khi giao tiếp bằng lời nói và văn bản trong các tình huống trong giao tiếp xã hội thông thường và môi trường học tập.</p>			<p>thông tin, nghe tập trung để lấy thông tin, nói để truyền đạt thông tin</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm trước các bài tập từ vựng và các điểm văn phạm quan trọng 	
<p>4 4 tiết</p>	<p>UNIT 2. COMMUNITY (cont.) -Reading 2: Ants: master collaborators Vocabulary skill - Writing: Writing task Grammar: Verbs of Compulsion and Prohibition - Listening 2: A different kind of community - Speaking: Speaking Task</p>	<p>(ILT + 3TH)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được các chiến lược đọc hiểu, nghe hiểu cơ bản và các từ vựng theo chủ đề để đọc và nghe hiểu các bài đọc và nghe về chủ đề Community - Sử dụng được những từ vựng trong các tình huống giao tiếp để nói và viết về các chủ điểm liên quan, quy định, dịch vụ trong cuộc sống - Phân tích được các dạng câu hỏi trong bài đọc hiểu, nghe hiểu, viết và nói để chọn lựa phương án phù hợp. - Vận dụng kiến thức nền được cung cấp qua bài giảng, từ vựng được cung cấp qua bài giảng, tự học và tự điển để giải quyết các dạng bài tập đọc, nghe, 	<p>CLO 1</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết giảng - Hướng dẫn sinh viên làm việc theo cá nhân, cặp, nhóm. - Hướng dẫn sinh viên làm bài tập, rèn luyện các kỹ năng nghe nói, đọc, viết. - Yêu cầu sinh viên nhắc lại nội dung bài học hoặc lên bảng ghi lại ý chính - Sửa bài tập 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe giảng, ghi chú - Trả lời câu hỏi - Suy nghĩ và chia sẻ từng cặp - Thảo luận cặp, nhóm theo nội dung yêu cầu của bài học - Làm bài tập - Ôn tập lại và học từ vựng các bài đã học. - Tra cứu các từ mới, cấu trúc câu và rèn luyện kỹ năng đọc nhanh để lấy thông tin, nghe tập 	

			<p>nói, viết ở mức độ tiên trung cấp.</p> <p>- Vận dụng các cấu trúc văn phạm, từ vựng, mẫu câu nói, cụm thành ngữ đã học vào những tình huống thích hợp khi giao tiếp bằng lời nói và văn bản trong các tình huống trong giao tiếp xã hội thông thường và môi trường học tập.</p>			<p>trung để lấy thông tin, nói để truyền đạt thông tin</p> <p>- Làm trước các bài tập từ vựng và các điểm văn phạm quan trọng</p> <p>Ôn tập: Các bài tập nghe, viết tương ứng chiến lược và từ vựng theo chủ đề của Unit 1,2.</p>	
5 4 tiết	TEST 1 (Listening & Writing)	4TH	<p>- Phân tích được các dạng câu hỏi trong bài nghe hiểu, viết để chọn lựa phương án phù hợp.</p> <p>- Tổng hợp lại được các câu hỏi sử dụng cùng một chiến lược trong các bài nghe, viết tương ứng với chủ đề trong bài kiểm tra.</p>	<p>CLO 2</p> <p>CLO 3</p>	<p>- Cho làm bài kiểm tra (Lần 1)</p>	<p>Kiểm tra lần 1 (Tuần 5): bài kiểm tra (trắc nghiệm khách quan và tự luận) trên lớp kỹ năng nghe (15-20 phút) và viết (30 – 45 phút). Làm bài cá nhân.</p> <p>- Nghiên cứu trước + Tài liệu [1]: nội dung từ trang 27-36 + Tài liệu [2]: nội dung từ trang 27-36</p>	<p>Kiểm tra thường xuyên lần 1</p> <p>Các bài tập nghe, viết tương ứng chiến lược và từ vựng theo chủ đề của Unit 1,2.</p>

						<ul style="list-style-type: none"> - Tra cứu các từ mới, cấu trúc câu và rèn luyện kỹ năng đọc nhanh để lấy thông tin, nghe tập trung để lấy thông tin, nói để truyền đạt thông tin - Làm trước các bài tập từ vựng và các điểm văn phạm quan trọng 	
<p>6 4 tiết</p>	<p>UNIT 3. SPACE</p> <p>-Reading 1: Discovered by amateurs</p> <p>Vocabulary preview</p> <p>- Writing: Describing an amateur discovery</p> <p>Grammar: Passive voice</p> <p>- Listening 1: Work space</p> <p>Vocabulary preview</p> <p>- Speaking: Discussing urban environments</p> <p>Speaking skill: Shifting the topic</p>	<p>(1LT + 3TH)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được các chiến lược đọc hiểu, nghe hiểu cơ bản và các từ vựng theo chủ đề để đọc và nghe hiểu các bài đọc và nghe về chủ đề Space - Sử dụng được những từ vựng trong các tình huống giao tiếp để nói và viết về các chủ đề liên quan đến môi trường làm việc, môi trường sống đô thị, những khám phá của người không chuyên nghiệp - Phân tích được các dạng câu hỏi trong bài đọc hiểu, nghe hiểu, viết và nói để chọn 	<p>CLO 1</p> <p>CLO 2</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết giảng - Hướng dẫn sinh viên làm việc theo cá nhân, cặp, nhóm. - Hướng dẫn sinh viên làm bài tập, rèn luyện các kỹ năng nghe nói, đọc, viết. - Yêu cầu sinh viên nhắc lại nội dung bài học hoặc lên bảng ghi lại ý chính - Sửa bài tập 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe giảng, ghi chú - Trả lời câu hỏi - Suy nghĩ và chia sẻ từng cặp - Thảo luận cặp, nhóm theo nội dung yêu cầu của bài học - Làm bài tập - Ôn tập lại và học từ vựng các bài đã học. - Nghiên cứu trước 	

			<p>lựa phương án phù hợp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng kiến thức nền được cung cấp qua bài giảng, từ vựng được cung cấp qua bài giảng, tự học và tự điền để giải quyết các dạng bài tập đọc, nghe, nói, viết ở mức độ tiền trung cấp. - Vận dụng các cấu trúc văn phạm, từ vựng, mẫu câu nói, cụm thành ngữ đã học vào những tình huống thích hợp khi giao tiếp bằng lời nói và văn bản trong các tình huống trong giao tiếp xã hội thông thường và môi trường học tập. 			<p>+ Tài liệu [1]: nội dung từ trang 27-36</p> <p>+Tài liệu [2]: nội dung từ trang 27-36</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tra cứu các từ mới, cấu trúc câu và rèn luyện kỹ năng đọc nhanh để lấy thông tin, nghe tập trung để lấy thông tin, nói để truyền đạt thông tin - Làm trước các bài tập từ vựng và các điểm văn phạm quan trọng 	
7 4 tiết	<p>UNIT 3. SPACE(cont.)</p> <ul style="list-style-type: none"> -Reading 2: Close encounters Vocabulary skill - Writing: Writing task Writing skill: Using a variety of sentence types - Listening 2: Urban spawl - Speaking: Speaking Task 	(ILT + 3TH)	<ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được các chiến lược đọc hiểu, nghe hiểu cơ bản và các từ vựng theo chủ đề để đọc và nghe hiểu các bài đọc và nghe về chủ đề Space - Sử dụng được những từ vựng trong các tình huống giao tiếp để nói và viết về các chủ điểm liên quan đến môi 	CLO 1	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết giảng - Hướng dẫn sinh viên làm việc theo cá nhân, cặp, nhóm. - Hướng dẫn sinh viên làm bài tập, rèn luyện các kỹ năng 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe giảng, ghi chú - Trả lời câu hỏi - Suy nghĩ và chia sẻ từng cặp - Thảo luận cặp, nhóm theo nội dung yêu 	

			<p>trường làm việc, môi trường sống đô thị, những khám phá của người không chuyên nghiệp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được các dạng câu hỏi trong bài đọc hiểu, nghe hiểu, viết và nói để chọn lựa phương án phù hợp. - Vận dụng kiến thức nền được cung cấp qua bài giảng, từ vựng được cung cấp qua bài giảng, tự học và tự điển để giải quyết các dạng bài tập đọc, nghe, nói, viết ở mức độ tiền trung cấp. - Vận dụng các cấu trúc văn phạm, từ vựng, mẫu câu nói, cụm thành ngữ đã học vào những tình huống thích hợp khi giao tiếp bằng lời nói và văn bản trong các tình huống trong giao tiếp xã hội thông thường và môi trường học tập. 	CLO 2	<p>nghe nói, đọc, viết.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu sinh viên nhắc lại nội dung bài học hoặc lên bảng ghi lại ý chính - Sửa bài tập 	<p>câu của bài học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm bài tập - Ôn tập lại và học từ vựng các bài đã học. - Nghiên cứu trước + Tài liệu [1]: nội dung từ trang 37-45 +Tài liệu [2]: nội dung từ trang 37-45 - Tra cứu các từ mới, cấu trúc câu và rèn luyện kỹ năng đọc nhanh để lấy thông tin, nghe tập trung để lấy thông tin, nói để truyền đạt thông tin - Làm trước các bài tập từ vựng và các điểm văn phạm quan trọng 	
8 4 tiết	UNIT 4. SCALE -Reading 1: The superconsumer generation	(ILT + 3TH)	Vận dụng được các chiến lược đọc hiểu, nghe hiểu cơ bản và các từ vựng theo chủ	CLO 1	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết giảng - Hướng dẫn sinh viên 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe giảng, ghi chú 	

<p>Vocabulary preview - Writing: Comparing consumer behavior Writing skill: Complex sentences - Listening 1: Building big Vocabulary preview - Speaking: Discussing large companies Speaking skill: Asking for clarification</p>		<p>đề để đọc và nghe hiểu các bài đọc và nghe về chủ đề Scale. - Sử dụng được những từ vựng trong các tình huống giao tiếp để nói và viết về các chủ đề liên quan đến thế hệ siêu nhân tiêu dùng (super consumer), hành vi của người tiêu dùng, các công ty lớn, thương vụ lớn và giới hạn của bầu trời. - Phân tích được các dạng câu hỏi trong bài đọc hiểu, nghe hiểu, viết và nói để chọn lựa phương án phù hợp. - Vận dụng kiến thức nền được cung cấp qua bài giảng, từ vựng được cung cấp qua bài giảng, tự học và tự điền để giải quyết các dạng bài tập đọc, nghe, nói, viết ở mức độ tiên trung cấp. - Vận dụng các cấu trúc văn phạm, từ vựng, mẫu câu nói, cụm thành ngữ đã học vào những tình huống thích hợp khi giao tiếp bằng lời</p>	<p>CLO 2</p>	<p>làm việc theo cá nhân, cặp, nhóm. - Hướng dẫn sinh viên làm bài tập, rèn luyện các kỹ năng nghe nói, đọc, viết. - Yêu cầu sinh viên nhắc lại nội dung bài học hoặc lên bảng ghi lại ý chính - Sửa bài tập</p>	<p>- Trả lời câu hỏi - Suy nghĩ và chia sẻ từng cặp - Thảo luận cặp, nhóm theo nội dung yêu cầu của bài học - Làm bài tập - Ôn tập lại và học từ vựng các bài đã học. - Nghiên cứu trước + Tài liệu [1]: nội dung từ trang 37-45 + Tài liệu [2]: nội dung từ trang 37-45 - Tra cứu các từ mới, cấu trúc câu và rèn luyện kỹ năng đọc nhanh để lấy thông tin, nghe tập trung để lấy thông tin, nói để truyền đạt thông tin - Làm trước các bài tập từ vựng và các</p>	
---	--	---	---------------------	---	---	--

			nói và văn bản trong các tình huống trong giao tiếp xã hội thông thường và môi trường học tập.			điểm văn phạm quan trọng	
9 4 tiết	UNIT 4. SCALE (cont.) -Reading 2: The sky's the limit Vocabulary skill - Writing: Writing task Grammar: Comparatives and Superlatives - Listening 2: Big business - Speaking: Speaking Task	(ILT + 3TH)	<ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được các chiến lược đọc hiểu, nghe hiểu cơ bản và các từ vựng theo chủ đề để đọc và nghe hiểu các bài đọc và nghe về chủ đề Scale - Sử dụng được những từ vựng trong các tình huống giao tiếp để nói và viết về các chủ điểm liên quan đến thể hệ siêu nhân tiêu dùng (super consumer), hành vi của người tiêu dùng, các công ty lớn, thương vụ lớn và giới hạn của bầu trời. - Phân tích được các dạng câu hỏi trong bài đọc hiểu, nghe hiểu, viết và nói để chọn lựa phương án phù hợp. - Vận dụng kiến thức nền được cung cấp qua bài giảng, từ vựng được cung cấp qua bài giảng, tự học và tự điền để giải quyết các dạng bài tập đọc, nghe, nói, viết ở mức 	CLO 1	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết giảng - Hướng dẫn sinh viên làm việc theo cá nhân, cặp, nhóm. - Hướng dẫn sinh viên làm bài tập, rèn luyện các kỹ năng nghe nói, đọc, viết. - Yêu cầu sinh viên nhắc lại nội dung bài học hoặc lên bảng ghi lại ý chính - Sửa bài tập 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe giảng, ghi chú - Trả lời câu hỏi - Suy nghĩ và chia sẻ từng cặp - Thảo luận cặp, nhóm theo nội dung yêu cầu của bài học - Làm bài tập - Ôn tập lại và học từ vựng các bài đã học ở tuần 1 đến tuần 9, chuẩn bị làm bài kiểm tra thứ hai. 	

			<p>độ tiên trung cấp.</p> <p>- Vận dụng các cấu trúc văn phạm, từ vựng, mẫu câu nói, cụm thành ngữ đã học vào những tình huống thích hợp khi giao tiếp bằng lời nói và văn bản trong các tình huống trong giao tiếp xã hội thông thường và môi trường học tập.</p>				
10 4 tiết	TEST 2 (Speaking – Roleplays)	4TH	<p>- Phân tích được các dạng câu hỏi trong bài nói để chọn lựa phương án phù hợp.</p> <p>- Tổng hợp lại được các câu hỏi sử dụng cùng một chiến lược trong hoạt động nói tương ứng với chủ đề trong bài kiểm tra.</p>	CLO 2 CLO 3	- Cho làm bài kiểm tra (Lần 2)	<p>- Làm bài kiểm tra (Lần 2)</p> <p>- Nghiên cứu trước + Tài liệu [1]: nội dung từ trang 47-55</p> <p>+Tài liệu [2]: nội dung từ trang 47-55</p> <p>- Tra cứu các từ mới, cấu trúc câu và rèn luyện kỹ năng đọc nhanh để lấy thông tin, nghe tập trung để lấy thông tin,</p>	Kiểm tra thường xuyên lần 2 Các bài tập nói tương ứng chiến lược và từ vựng theo chủ đề của Units 1,2, 3,4.

						nói để truyền đạt thông tin - Làm trước các bài tập từ vựng và các điểm văn phạm quan trọng	
11 4 tiết	UNIT 5. SUCCESS -Reading 1: What does it take to be successful? Vocabulary preview - Writing: Writing a personal statement Writing skill: Combining Facts and Dates Grammar - Listening 1: What is success? Vocabulary preview - Speaking: Giving a presentation Speaking skill: Agreeing and Disagreeing	(ILT + 3TH)	- Vận dụng được các chiến lược đọc hiểu, nghe hiểu cơ bản và các từ vựng theo chủ đề để đọc và nghe hiểu các bài đọc và nghe về chủ đề Success - Sử dụng được những từ vựng trong các tình huống giao tiếp để nói và viết về các chủ điểm liên quan đến thành công, trình bày ý kiến cá nhân, đồng ý, không đồng ý. - Phân tích được các dạng câu hỏi trong bài đọc hiểu, nghe hiểu, viết và nói để chọn lựa phương án phù hợp. - Vận dụng kiến thức nền được cung cấp qua bài giảng, từ vựng được cung cấp qua bài giảng, tự học và tự điển để giải quyết các dạng bài tập đọc, nghe, nói, viết ở mức độ tiền trung cấp.	CLO 1 CLO 2	- Thuyết giảng - Hướng dẫn sinh viên làm việc theo cá nhân, cặp, nhóm. - Hướng dẫn sinh viên làm bài tập, rèn luyện các kỹ năng nghe nói, đọc, viết. - Yêu cầu sinh viên nhắc lại nội dung bài học hoặc lên bảng ghi lại ý chính - Sửa bài tập	- Ôn tập lại và học từ vựng các bài đã học. - Nghiên cứu trước + Tài liệu [1]: nội dung từ trang 47-55 +Tài liệu [2]: nội dung từ trang 47-55 - Tra cứu các từ mới, cấu trúc câu và rèn luyện kỹ năng đọc nhanh để lấy thông tin, nghe tập trung để lấy thông tin, - Làm trước các bài tập từ vựng và các điểm văn phạm quan trọng	

			<p>- Vận dụng các cấu trúc văn phạm, từ vựng, mẫu câu nói, cụm thành ngữ đã học vào những tình huống thích hợp khi giao tiếp bằng lời nói và văn bản trong các tình huống trong giao tiếp xã hội thông thường và môi trường học tập.</p>			<p>- Nghe giảng, ghi chú</p> <p>- Trả lời câu hỏi</p> <p>- Suy nghĩ và chia sẻ từng cặp</p> <p>- Thảo luận cặp, nhóm theo nội dung yêu cầu của bài học</p> <p>- Làm bài tập</p>	
12 4 tiết	<p>UNIT 5. SUCCESS (cont.)</p> <p>-Reading 2: Did they just get lucky?</p> <p>Vocabulary skill</p> <p>- Writing: Writing task</p> <p>Grammar: The past progressive</p> <p>- Listening 2: Bidding for the Games</p> <p>- Speaking: Speaking Task</p>	(ILT + 3TH)	<p>- Vận dụng được các chiến lược đọc hiểu, nghe hiểu cơ bản và các từ vựng theo chủ đề để đọc và nghe hiểu các bài đọc và nghe về chủ đề Success</p> <p>- Sử dụng được những từ vựng trong các tình huống giao tiếp để nói và viết về các chủ điểm liên quan đến thành công, trình bày ý kiến cá nhân, đồng ý, không đồng ý.</p> <p>- Phân tích được các dạng câu hỏi trong bài đọc hiểu, nghe hiểu, viết và nói để chọn lựa phương án phù hợp.</p> <p>- Vận dụng kiến thức nền được cung cấp qua bài giảng,</p>	<p>CLO 1</p> <p>- Thuyết giảng</p> <p>- Hướng dẫn sinh viên làm việc theo cá nhân, cặp, nhóm.</p> <p>- Hướng dẫn sinh viên làm bài tập, rèn luyện các kỹ năng nghe nói, đọc, viết.</p> <p>- Yêu cầu sinh viên nhắc lại nội dung bài học hoặc lên bảng ghi lại ý chính</p> <p>- Sửa bài tập</p>	<p>CLO 2</p>	<p>- Nghe giảng, ghi chú</p> <p>- Trả lời câu hỏi</p> <p>- Suy nghĩ và chia sẻ từng cặp</p> <p>- Thảo luận cặp, nhóm theo nội dung yêu cầu của bài học</p> <p>- Làm bài tập</p> <p>- Ôn tập tất cả các bài đã học. Hoàn tất các bài tập về nhà.</p>	

			<p>từ vựng được cung cấp qua bài giảng, tự học và tự điền để giải quyết các dạng bài tập đọc, nghe, nói, viết ở mức độ tiên trung cấp.</p> <p>- Vận dụng các cấu trúc văn phạm, từ vựng, mẫu câu nói, cụm thành ngữ đã học vào những tình huống thích hợp khi giao tiếp bằng lời nói và văn bản trong các tình huống trong giao tiếp xã hội thông thường và môi trường học tập.</p>				
13 4 tiết	<p>Sinh viên làm việc theo nhóm thảo luận, chọn lựa và tổ hợp lại được các câu hỏi sử dụng cùng 1 chiến lược trong 5 bài đọc hiểu tương ứng (phần critical thinking). Sau khi đã nhận được phản hồi của giảng viên thì chuyển cho các nhóm khác chọn phương án trả lời phù hợp.</p> <p>Bài tập lớn: Sinh viên làm việc cá nhân, chọn tài liệu nghe, nói, đọc, viết mở rộng và làm bài tập của GV giao.</p>	(ILT + 3TH)	<p>- Phân tích được các dạng câu hỏi trong bài đọc hiểu, nghe hiểu, nói, viết để chọn lựa phương án phù hợp.</p> <p>- Tổng hợp lại được các câu hỏi sử dụng cùng một chiến lược trong các bài đọc hiểu, nghe hiểu, nói, viết tương ứng với chủ đề trong các bài tập.</p>	CLO 2 CLO 3 CLO 4 CLO 5 CLO 6	<p>- Sửa bài kiểm tra</p> <p>- Sửa bài tập về nhà</p> <p>- Thuyết giảng</p> <p>- Hướng dẫn sinh viên làm việc theo cá nhân, cặp, nhóm.</p> <p>- Hướng dẫn sinh viên sửa bài tập cho nhau, ôn luyện các kỹ năng nghe</p>	<p>Sinh viên làm việc theo nhóm thảo luận, chọn lựa và tổ hợp lại được các câu hỏi sử dụng cùng 1 chiến lược trong 5 bài đọc hiểu tương ứng (phần critical thinking).</p> <p>Sau khi đã nhận được</p>	Kiểm tra hoạt động tự học

					<p>nói, đọc, viết. - Sửa bài tập</p>	<p>phản hồi của giảng viên thì chuyển cho các nhóm khác chọn phương án trả lời phù hợp. Bài tập lớn: Sinh viên làm việc cá nhân, chọn tài liệu nghe, nói, đọc, viết mở rộng và làm bài tập của GV giao - Sinh viên làm việc theo cá nhân, cặp, nhóm theo hướng dẫn của GV - Sinh viên sửa bài tập cho nhau, ôn luyện các kỹ năng nghe nói, đọc, viết theo hướng dẫn của GV - Nghe giảng, ghi chú - Trả lời câu hỏi</p>	
--	--	--	--	--	--	--	--

						<ul style="list-style-type: none"> - Suy nghĩ và chia sẻ từng cặp - Thảo luận cặp, nhóm theo nội dung yêu cầu của bài tập - Sửa bài tập, bài kiểm tra - Ôn tập lại và học từ vựng các bài đã học. - Chuẩn bị thi kiểm tra lần 3 	
14 4 tiết	TEST 3 (Listening & Reading)	4TH	<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được các dạng câu hỏi trong bài nghe hiểu, đọc hiểu để chọn lựa phương án phù hợp. - Tổng hợp lại được các câu hỏi sử dụng cùng một chiến lược trong các bài nghe hiểu, đọc hiểu tương ứng với chủ đề trong bài kiểm tra. 	CLO 2 CLO 3	<ul style="list-style-type: none"> - Cho làm bài kiểm tra (Lần 3) 	<ul style="list-style-type: none"> - Làm bài kiểm tra (Lần 3) Kiểm tra thường xuyên lần 3 (Tuần 14) 1 bài kiểm tra (trắc nghiệm khách quan và tự luận) trên lớp kỹ năng nghe (15-20 phút) và đọc (45 – 60 phút). Làm bài cá nhân Các bài tập đọc, nghe tương ứng 	Kiểm tra thường xuyên lần 3 1 bài kiểm tra (trắc nghiệm khách quan và tự luận) trên lớp kỹ năng nghe (15-20 phút) và đọc (45 – 60 phút). Làm bài cá nhân Các bài tập đọc, nghe tương ứng

						chiến lược và từ vựng theo chủ đề của Unit 6,7,8,9,10 - Ôn tập lại và học từ vựng các bài đã học. Rèn luyện kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. - Chuẩn bị các câu hỏi cần được giải đáp để nêu khi gặp giảng viên ở tuần 15	chiến lược và từ vựng theo chủ đề của Unit 1, 2, 3, 4, 5
15 4 tiết	Review & Feedback	4TH	- Làm việc theo nhóm, sử dụng “mind map” để hệ thống lại từ vựng theo chủ đề đã học trong các đơn vị bài học (unit) trước. - Thảo luận theo cặp, nhóm để hoàn thành các dạng bài tập theo nội dung ôn tập	CLO 5 CLO 6 CLO 5 CLO 6	- Hệ thống lại kiến thức đã học - Hướng dẫn sv ôn bài cho kỳ thi cuối học phần - Giải đáp thắc mắc - Cho sv cộng điểm và ký tên vào bảng điểm	- Ôn lại tất cả các bài và các kỹ năng đọc, nghe nói đã được học, chuẩn bị thi cuối học phần - Nêu các câu hỏi cần được giải đáp để khi gặp giảng viên - Nghe GV hướng dẫn ôn tập và ghi lại những nội dung quan trọng	

						- Nghe GV phản hồi về nội dung và kết quả học tập trong suốt học phần - Đưa ra nhận xét ưu/khuyết điểm trong suốt học phần - Cộng điểm và ký tên bảng điểm	
--	--	--	--	--	--	--	--

7. Học liệu:

Bảng 7.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

TT	Tên tác giả	Năm xuất bản	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/ nơi ban hành
Giáo trình chính				
1	Rogers, L.	2013	Skillful Reading&Writing- Student's Book 2	Macmillan, Thailand
2	Bohlke, D.	2013	Skillful Listening& Speaking-Student's Book 2	Macmillan, Thailand
Sách, giáo trình tham khảo				
3	Campbell-Howes, K.	2013	Writing B1 - Pre-intermediate	HarperCollins Publishers Ltd , Published in Vietnam
4	Folse, K.S. Muchmore-Vokoun, A. & Solomon, E.V.	2011	Great Sentences for Great Paragraphs (Third Edition) Book 2	Heine Cengage Learning
5	Flint, C. & Flockhart, J.	2013	Listening – B1- Pre-intermediate.	Harper Collins Publishers Ltd.
6	Jack C. Richards, J. C.	2010	<i>Developing Tactics for Listening Pack A + B.</i>	Oxford University Press

7	Osborn, A.	2013	Reading B1 - Pre-intermediate	HarperCollins Publishers Ltd , Published in Vietnam
8	Snelling, R.	2013	Speaking B1- Pre-intermediate	Harper Collins Publishers Ltd

TP.HCM, ngày tháng năm 2019

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn

Người biên soạn

TS. Lương Thị Lý